TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **200**/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 787/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Thanh T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn G, xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Phạm Trường S, sinh năm 1987

Địa chỉ thường trú: 343A Tổ 23, Khu C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ nơi làm việc: Công ty Cổ phần L; Trụ sở: 1231 H, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị Thanh T và ông Phạm Trường S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thanh T và ông Phạm Trường S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Phạm Nhật Minh S1, sinh ngày 17/10/2020 cho bà Võ Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Phạm Trường S do bà Võ Thị Thanh T không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Bà Võ Thị Thanh T chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng và được cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo Biên lai thu số 0023707 ngày 02/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. H lại cho bà Võ Thị Thanh T 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng cũng theo biên lai thu trên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
-Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Giấy CNKH số 05, ngày 15/01/2021);
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Thiện